**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN TÂN CHÂU**
**TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 64/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 27-9-2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:
*Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Ông **Nguyễn Thành Chung**.
*Các Hội thẩm nhân dân*:
Bà **Trần Thị Phúc**;
Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình**.
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Thân Thị Trang Nhung**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông **Trần Văn Hào** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 281/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2019 về Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1993; địa chỉ: Tổ 10, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

*Bị đơn:* Anh **Lê Minh P**, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 10, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo đơn xin ly hôn ngày 19/4/2019 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:*

Chị và anh P chung sống với nhau từ năm 2011, có đăng ký kết hôn ngày 22/7/2011 tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh, hôn nhân tự nguyện. Trong quá trình chung sống anh P có quan hệ bất chính với người khác, người đó còn xúc phạm chị. Trước đó, cũng vì nguyên nhân này mà anh chị đã sống ly thân một lần, anh P có

năn nỉ nên chị đã bỏ qua nhưng anh P vẫn không sửa đổi. Anh P còn đe dọa chị nên chị đã về nhà cha mẹ ruột sống khoảng 05 tháng. Nay chị thấy không thể chung sống với anh P được nữa nên yêu cầu ly hôn.

Anh chị có 01 con chung tên Lê Thị Trà M, sinh ngày 15/4/2011 nhưng đã chết vào năm 2015. Anh chị có nhận nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật đối với Lê Minh H, sinh ngày 21/9/2018 đang sống với anh P. Nay chị đồng ý giao con cho anh P nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Bị đơn anh Lê Minh P trình bày:*

Anh thống nhất với lời khai của chị H về các vấn đề hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Về mâu thuẫn vợ chồng thì chị H trình bày không đúng. Anh chị vẫn sống bình thường, không có mâu thuẫn gì. Chị H cho rằng anh quan hệ bất chính với người khác là không đúng vì anh chỉ có quan hệ bạn bè bình thường không phải quan hệ nam nữ bất chính. Anh đi làm thuê ở ngoài còn chị H thì làm công nhân xí nghiệp nên ít có thời gian tiếp xúc, nói chuyện với nhau chứ không phải anh lạnh nhạt với vợ. Chị H đã tự về nhà mẹ ruột sống khoảng hơn 05 tháng nhưng thỉnh thoảng vẫn có về nhà, vợ chồng vẫn vui vẻ bình thường. Ngoài ra, anh chị không có mâu thuẫn gì khác. Anh vẫn còn tình cảm với chị H nên không đồng ý ly hôn.

Nếu Tòa án giải quyết cho anh ly hôn thì anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung thì anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:*

- Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã thụ lý và giải quyết vụ án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; không xảy ra vi phạm về tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

- Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án để xét xử theo hướng:

+ Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với anh P.

+ Giao con nuôi tên Hiếu cho anh P tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận anh P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng công khai tại phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Chị H và anh P đều thừa nhận chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn ngày 22/7/2011 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn chị H cung cấp.

Tại phiên tòa, chị H cho rằng anh P có quan hệ tình cảm với người khác dẫn đến mâu thuẫn trầm trọng nên chị yêu cầu ly hôn. Anh P không thừa nhận sự việc này, không đồng ý ly hôn vì còn tình cảm với chị H . Xét yêu cầu và lời trình bày của anh chị thấy rằng: Căn cứ vào kết quả xác minh cha ruột của anh P thể hiện: Anh chị thực tế có mâu thuẫn với nhau một thời gian dài không điều hòa được, đã sống ly thân khoảng hơn 05 tháng nay. Chị H không còn tình cảm với anh P và cương quyết ly hôn dù đã được động viên, hòa giải để đoàn tụ. Anh P yêu cầu được đoàn tụ nhưng không đưa ra được biện pháp gì để hàn gắn mâu thuẫn. Do đó, đã có đủ cơ sở xác định anh chị không xây dựng được hạnh phúc gia đình, tình trạng hôn nhân giữa anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung: Anh chị có nhận nuôi con nuôi đối với cháu Lê Minh H, sinh ngày 21/9/2018 đang sống với anh P. Anh P có yêu cầu được nuôi con, chị H đồng ý giao con cho anh P nuôi dưỡng nên cần giao cháu Hiếu cho anh P tiếp tục nuôi dưỡng, ghi nhận anh P không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí*:* Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H đối với anh Lê Minh P. Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Minh P.

2- Về con chung: Anh Lê Minh P tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con nuôi tên Lê Minh H, sinh ngày 21/9/2018. Ghi nhận anh Lê Minh P không yêu cầu chị Nguyễn Thị H phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Minh P đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

4- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015268 ngày 22/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự  huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh; chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho chị H  và anh P biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
-Đương sự;
-Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-UBND xã;
-Lưu hồ sơ;
-Lưu tập án.

**Nguyễn Thành Chung**